

Số: 03/2018/QĐST- TCDS

Ba Đồn, ngày 20 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Tranh chấp dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-TCDS ngày 11 tháng 7 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổng công ty điện lực M

Địa chỉ: Số 78A Duy Tân, phường Đ, quận H, thành phố Đà Nẵng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình N- Tổng giám đốc công ty điện lực M

Người được uỷ quyền: Ông Nguyễn Trường K- Trưởng phòng thanh tra, bảo vệ, pháp chế - Công ty điện lực Q

Địa chỉ: Số 01 đường Hữu Nghị, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình

- Bị đơn: Công ty cổ phần S

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn S - Tổng giám đốc

Người được uỷ quyền: Ông Trần Minh H - Giám đốc nhà máy xi măng C

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 10/8/2018 Công ty cổ phần S còn nợ Tổng công ty điện lực M số tiền 50.981.000 đồng (Năm mươi triệu chín trăm tám mươi một nghìn đồng). Hai bên đương sự thống nhất phương án trả nợ như sau:

+ Ngày 10/9/2018, Công ty cổ phần S trả nợ cho Tổng công ty điện lực M số tiền 25.490.500 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng)

+ Ngày 10/10/2018, Công ty cổ phần S trả nợ cho Tổng công ty điện lực M số

tiền 25.490.500 đồng (Hai mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng)

" Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015".

- Về án phí: Hai bên đương sự thoả thuận Công ty cổ phần S chịu toàn bộ án phí vụ kiện là: 1.274.525 đồng (Một triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm hai lăm đồng). Trả lại cho Tổng công ty điện lực M số tiền tạm ứng án phí 2.524.525 đồng (Hai triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002104 ngày 10/7/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TX B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THA Dân sự TX B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tướng Thị Hà